

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 28/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bình Luyến

+ Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Huy Trụ
2. Bà Đỗ Thị Vân Anh.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Phạm Hoàng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, tham gia phiên toà:* Bà Trần Khánh Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/HSST, ngày 06 tháng 4 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST - HS ngày 14/4/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 14/01/1988; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 1, xã PL, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn P, sinh năm 1966; Mẹ đẻ: Vũ Thị K, sinh năm 1966; Vợ: Lương Thị Hồng P, sinh năm 1988; Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2013/HSST ngày 13/3/2013 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn C 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. C thi hành xong án phí ngày 05/9/2015 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2014; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/01/2021 đến ngày 21/01/2021 bị khởi tố bị can và ra lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt.

2. Họ và tên: **Hoàng Mạnh D**, sinh ngày: 20/7/1986; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu Hồng Hải, phường MN, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Hoàng N, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Trần Thị G, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/01/2021 đến ngày 21/01/2021 bị khởi tố bị can và ra lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn NA**, sinh ngày: 20/01/1989; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 5, phường VP, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Như S (đã chết); Mẹ đẻ: Đặng Thị B, sinh năm 1959; Vợ: Đỗ Thị Quỳnh T, sinh năm 1993; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/01/2021 đến ngày 21/01/2021 bị khởi tố bị can và ra lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn HN**, sinh ngày: 31/8/1999; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu Minh Tân, phường MN, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Song H, sinh năm 1965; Mẹ đẻ: Lê Thị Ch, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/01/2021 đến ngày 21/01/2021 bị khởi tố bị can và ra lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị Bạch P, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Khu Lãng Cầm, thành phố VT, tỉnh PT. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 20 phút ngày 17/01/2021, tại quán nước ven đường thuộc khu Hùng Quốc Vương, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT, tổ công tác của đội Điều tra hình sự - Công an thành phố VT phát hiện Nguyễn Văn C, sinh năm 1988, HKTT tại khu 1, xã PL, thành phố VT, tỉnh PT; Hoàng Mạnh D, sinh năm 1986, HKTT tại khu Hồng Hải, phường MN, thành phố VT, tỉnh PT; Nguyễn NA, sinh năm 1989, HKTT tại khu 5, phường VP, thành phố VT, tỉnh PT và Nguyễn HN, sinh năm 1999, HKTT tại khu Minh Tân, phường MN, thành phố VT, tỉnh PT; đang đánh bạc sạt phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi “sâm”. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 52 quân bài tú lơ khơ, 01 bàn nhựa, 04 chiếc ghế nhựa đã qua sử dụng; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 8.280.000 đồng (thu giữ trên chiếu bạc). Ngoài ra còn thu giữ trên người các đối tượng một số tài sản, đồ vật sau:

Thu giữ của Nguyễn Văn C: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc, kèm sim số: 0989.700.279.

Thu giữ của Hoàng Mạnh D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu đen, kèm sim số: 0336.784.953 và 01 điện thoại di động Nokia 150 màu đen, kèm sim số 0973.546.444.

Thu giữ của Nguyễn NA: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, kèm sim số 0358.080.566 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 7 màu xanh, kèm sim số 0962.370.289.

Thu giữ của Nguyễn HN: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu xám, kèm sim số: 0845.450.289.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh D, Nguyễn NA và Nguyễn HN đã khai nhận về hành vi đánh bạc của mình như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/01/2021, Nguyễn Văn C, Nguyễn HN và Hoàng Mạnh D đến quán nước của chị Nguyễn Thị Bạch P ở ven đường thuộc khu Hùng Quốc Vương, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT để chơi. Trong lúc ngồi uống nước thấy trong quán của chị P có sẵn bộ bài tú lơ khơ để ở bàn, C, Nam, D cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “sâm”, tất cả đều đồng ý và chơi đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì có Nguyễn NA đến đó uống nước và cùng chơi với các đối tượng. Bốn người ngồi trên bốn ghế nhựa quanh chiếc bàn nhựa để đánh bạc. Các đối tượng thống nhất cách chơi và tỷ lệ thắng, thua như sau:

Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân xáo trộn các quân bài rồi chia đều cho mỗi người 10 quân bài úp trước mặt, các quân bài còn lại sẽ không sử dụng đến được để úp xuống vị trí ở giữa của những người chơi đến khi hết ván. Thứ tự các quân bài từ thấp đến cao là từ “3” đến “10”, “J”, “Q”, “K”, “A”, riêng quân bài “2” là lớn nhất, không quy định chất bài. Người được đánh trước có thể đánh riêng lẻ từng quân bài hoặc một bộ nhiều lá (đôi, bộ ba, tứ, dây). Người chơi tiếp theo phải đánh ra bằng số quân bài và thứ tự quân bài phải lớn hơn của người đánh trước. Cứ như vậy cho đến khi người nào đánh hết số quân bài trên tay đầu tiên thì người đó thắng ván bài, những người chơi còn lại đếm số quân bài trên tay, mỗi quân tương ứng với 5.000 đồng để tính thành tiền cho người thắng. Nếu người nào trong ván bài không đánh được quân bài nào thì gọi là bị “Treo” và phải trả cho người thắng số tiền 100.000 đồng. Trong một ván bài người nào báo “sâm” và đánh hết các lá bài của mình mà những người chơi còn lại không chặn được, thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người thắng số tiền 150.000 đồng. Người thắng sẽ được chia bài và đánh trước ván bài tiếp theo. Khi bắt đầu đánh bạc, Nguyễn Văn C là người chia bài đầu tiên.

Các đối tượng cùng nhau đánh bạc liên tục đến 13 giờ 20 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Quá trình điều tra các bị can tự khai nhận về số tiền dùng vào việc đánh bạc: Nguyễn Văn C sử dụng 5.680.000 đồng; Nguyễn HN sử dụng 400.000 đồng, Hoàng Mạnh D sử dụng 1.700.000 đồng và Nguyễn NA sử dụng 500.000 đồng. Các đối tượng sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc và bị cơ quan Công an thu giữ tại chiếu bạc. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng dùng để đánh bạc mà các đối tượng phải chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc là 8.280.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Là 52 quân bài tú lơ khơ và 01 bàn nhựa, 04 chiếc ghế nhựa là công cụ, phương tiện các bị can sử dụng để đánh bạc. Số tiền 8.280.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc là số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc. Các vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại kho vật chứng và tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước tỉnh PT của Công an thành phố VT để phục vụ việc truy tố, xét xử.

Về các đồ vật, tài sản bị tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc, kèm sim thu của C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, kèm sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 7 màu xanh, kèm sim thu của Anh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone

11 promax màu xám, kèm sim số thu của Nam; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu đen, kèm sim và 01 điện thoại di động Nokia 150 màu đen, kèm sim thu của D, không liên quan đến hành vi đánh bạc nên ngày 25/01/2021 Công an thành phố VT đã ra quyết định xử lý đồ vật và trả lại cho C, Anh, Nam và D số đồ vật nêu trên là phù hợp.

Quán nước ven đường - địa điểm mà các đối tượng cùng nhau đánh bạc là của chị Nguyễn Thị Bạch P - sinh năm 1963; trú tại: Khu Lãng Cẩm, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT bán hàng. Chị P hoàn toàn không biết các đối tượng đánh bạc và cũng không có thu lợi gì từ việc các đối tượng đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Đối với tài sản là 01 bàn nhựa, 04 chiếc ghế nhựa của chị P nhưng chị P không có yêu cầu nhận lại những tài sản đó.

Tại bản Cáo trạng số: 47/CT-VKSVT ngày 05 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh D, Nguyễn NA và Nguyễn HN về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo D, A, N; Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh D, Nguyễn NA, Nguyễn HN phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (Từ ngày 18/01/2021 đến ngày 21/01/2021) bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã PL, thành phố VT, tỉnh PT nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án của Tòa án. Giao bị cáo C cho UBND nơi cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. UBND xã PL, thành phố VT, tỉnh PT thực hiện việc buộc bị cáo C lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 1 tuần.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn C.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh D từ 27.000.000 đồng đến 32.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn NA từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn HN từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền là 8.2800.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ và 01 bàn nhựa cùng 04 chiếc ghế nhựa.

* Về án phí: Buộc các phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Hồi 13 giờ 20 phút ngày 18/01/2021, tại quán nước ven đường, thuộc khu Hùng Quốc Vương, phường GC, thành phố VT của chị Nguyễn Thị Bạch P; Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh D, Nguyễn NA và Nguyễn HN đang thực hiện hành vi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền, dưới hình thức chơi “Sâm” thì bị tổ công tác của đội Điều tra hình sự, Công an thành phố VT phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; Thu giữ tổng số tiền dùng để đánh bạc là 8.280.000 đồng và toàn bộ công cụ, phương tiện để đánh bạc; Trong đó, Nguyễn Văn C sử dụng 5.680.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Mạnh D sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn NA sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc và Nguyễn HN sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc.

Hành vi như nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội: “Đánh bạc”, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi

phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây mất trật tự trị an trong địa bàn thành phố mà trực tiếp là đến nếp sống văn minh của xã hội, hành vi đánh bạc là một tệ nạn xã hội gây hậu quả xấu cần tích cực phòng ngừa, ngăn chặn. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện để nhận thức pháp luật, để nhận biết hành vi đánh bạc trái phép là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vụ án có đồng phạm giản đơn, cả bốn bị cáo đều là người thực hành, tham gia tích cực vào việc đánh bạc trái phép. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo D, A, N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo D, A, N có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần xử phạt hình phạt tiền cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo và để cho các bị cáo được sửa chữa lỗi lầm và thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Còn đối với bị cáo Nguyễn Văn C quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhưng bị cáo đã bị kết án là tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2013/HSST ngày 13/3/2013 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn C 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục vi phạm pháp luật; Mặc dù, đã được xóa án và không được coi là tiền án nhưng bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hành vi phạm tội mang tính giản đơn, mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn mà mức cao nhất của khung hình phạt là phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và để cho bị cáo được sửa chữa lỗi lầm.

Xét thấy, bị cáo C không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên cần miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ là phù hợp pháp luật. Nhưng cần buộc bị cáo C phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 1 tuần là phù hợp pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị Bạch P, là chủ quán hàng; Do chị P không biết các bị cáo đánh bạc với nhau và cũng không thu lợi gì từ việc các bị cáo đánh bạc trái phép, nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý, xét thấy là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Cơ quan CSĐT đã xác minh, hiện các bị cáo sống cùng gia đình, ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân hàng ngày, các bị cáo không có tài sản gì riêng và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 8.280.000 đồng, đây là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc trái phép nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 52 quân bài tú lơ khơ và 01 bàn nhựa cùng 04 chiếc ghế nhựa. Đây là công cụ sử dụng vào mục đích đánh bạc; Mặt khác, đây là tài sản của chị P nhưng chị P không có yêu cầu nhận lại các tài sản này, nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D, A, N; Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh D, Nguyễn NA và Nguyễn HN phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C **18** (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (Từ ngày 18/01/2021 đến ngày 21/01/2021) bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **17** tháng **21** ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã PL, thành phố VT, tỉnh PT nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án. Giao bị cáo C cho UBND xã PL, thành phố VT, tỉnh PT để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã PL, thành phố VT, tỉnh PT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. UBND xã PL, thành

phố VT, tỉnh PT thực hiện việc buộc bị cáo C lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn C.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh D 27.000.000đ đồng (Hai mươi bảy triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn NA 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn HN 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền là 8.2800.000 đồng.

(Theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000031 ngày 12/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT).

Tịch thu, tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ và 01 bàn nhựa cùng 04 chiếc ghế nhựa.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố VT).

* Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh D, Nguyễn NA, Nguyễn HN mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND TP VT;
- Công an TP VT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- Chi cục THA TP VT;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyện